

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 91/2023/HS-ST
Ngày: 18/04/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V - NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Nữ Hạnh Dung

Các hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Công Thắm và ông Trần Đức Hào

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Thư ký TAND TP.V

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành Phố V tham gia phiên tòa:

Bà Tăng Thị Mỹ Nương - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 04 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành Phố V, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 73/2023/HSST ngày 17 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 04 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Ngọc D**; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1971 tại huyện T, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: khối 7, phường L, TP.V, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Sơn H (đã chết) và bà Hoàng Thị V; Anh, chị, em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Lô Thị T – sinh năm 1985, có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 25/04/2017 bị TAND TP.V xử phạt 15 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/02/2018, thi hành xong án phí HSST ngày 28/04/2017. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 15/12/2022, Vũ Ngọc D đi đến khu vực vườn hoa C thuộc phường Q, thành Phố V để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Vũ Ngọc D hỏi mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch địa chỉ) 01 gói ma túy và 02 cồng bằng thủy tinh màu trắng với giá 300.000 đồng. Mua được ma túy, Vũ Ngọc

D đi về nhà ở số 1, ngõ 44, đường H, khối 7, phường L, thành Phố V rồi lấy gói ma túy đổ vào 02 công thủy tinh để sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, trong 02 công thủy tinh vẫn còn ma túy nên Vũ Ngọc D cất giấu 02 công thủy tinh chứa ma túy trong phòng ở tầng 2 để sử dụng dần. Đến khoảng 10 giờ ngày 17/12/2022, Vũ Ngọc D đi bộ đến ngõ số 174, đường C, khối 14, phường L, thành Phố V thì bị tổ công tác Công an phường L, thành Phố V kiểm tra hành chính. Vũ Ngọc D khai nhận đang cất giấu bộ công sử dụng ma túy tại nhà nên Công an đã dẫn giải Vũ Ngọc D về nhà để kiểm tra. Tại phòng ở tầng 2 nhà mình, Vũ Ngọc D tự nguyện lấy 02 công thủy tinh màu trắng, bên trong 02 công đều có chứa chất tinh thể màu nâu (ngghi là ma túy) giao nộp. Tổ công tác Công an phường L, thành Phố V đã niêm phong vật chứng và dẫn giải Vũ Ngọc D về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Kết luận giám định số 13/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 23/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Nghệ An kết luận: 02 mẫu chất tinh thể màu nâu (kí hiệu M1 và M2) thu giữ của Vũ Ngọc D gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine). Số chất tinh thể màu nâu thu giữ của Vũ Ngọc D có tổng khối lượng là 0,345 g.

Vật chứng thu giữ của Vũ Ngọc D gồm: 02 công thủy tinh uốn khúc, một đầu có gắn phễu hình tròn; ký hiệu M1, M2; bên trong đều có chứa chất tinh thể màu nâu.

Cáo trạng số 97/CT-VKS-TPV ngày 16/03/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành Phố V đã truy tố Vũ Ngọc D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về hình phạt: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt Vũ Ngọc D từ 12 – 15 tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành Phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân

dân thành Phố V, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Ngọc D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, không có tranh luận gì. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đầy đủ cơ sở để khẳng định: Vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 17/12/2022, tại phòng ở tầng 2 nhà số 1, ngõ 44, đường H, khối 7, phường L, thành Phố V, tỉnh Nghệ An, Vũ Ngọc D có hành vi tàng trữ trái phép 0.345g ma túy (Methamphetamine) để sử dụng thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. Như vậy, hành vi mà Vũ Ngọc D thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS như cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội.

[2.2] Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, vi phạm các quy định của Nhà nước về việc quản lý các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, giống nòi, là nguồn gốc gây ra nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm nguy hiểm khác. Bản thân bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất độc hại, Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng, vận chuyển nhưng vẫn liều lĩnh thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã từng bị xét xử về tội danh liên quan đến ma túy nhưng không lấy đó làm bài học răn mình. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm, tương xứng với tính chất hành vi và mức độ phạm tội để cải tạo, giáo dục bị cáo và làm gương răn đe những đối tượng khác. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; bố mẹ của bị cáo là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ nghiêm, để bị cáo thấy khoan hồng của pháp luật mà cải tạo, sửa chữa.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, đang phải nuôi vợ con và mẹ đã già yếu, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[2.4] Trong vụ án này, theo lời khai của Vũ Ngọc D về người đàn ông đã bán ma túy cho D nhưng do D không biết rõ lai lịch, địa chỉ của người này nên Công an TP.V sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[2.5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín bên trong có chứa ma túy thu giữ của Vũ Ngọc D là vật nhà nước cấm tàng trữ; tịch thu tiêu hủy 02 chiếc công thủy tinh uốn khúc màu trắng không còn giá trị sử dụng là công cụ phạm tội.

[2.6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Ngọc D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt Vũ Ngọc D 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/12/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín bên trong có chứa ma túy thu giữ của Vũ Ngọc D; tịch thu tiêu hủy 02 chiếc công thủy tinh màu trắng. (Số vật chứng này hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành Phố V theo Phiếu nhập kho số NK 2023/111 ngày 16/03/2023).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc Vũ Ngọc D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND TP.V
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS TP.V
- Công an thành Phố V
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An
- Bị cáo
- Lưu HS

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hồ Nữ Hạnh Dung

